

Số: 4607/2023/QĐST- HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 11 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
Căn cứ vào khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2388/2023/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc dân sự:

- Chị Hoàng Thị Y , sinh năm: 1981;

Địa chỉ thường trú: Lô C, khu phố H, phường PM, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ tạm trú: tổ C, khu phố S, phường LT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Anh Nguyễn Anh T , sinh năm: 1984;

Địa chỉ thường trú: HVT, phường CL, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa;

Địa chỉ liên hệ: tổ T, khu phố S, phường L, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Anh T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết số 12; quyền số 1/2007-08, ngày 16/4/2008; quyền số 01/2008 do Ủy ban nhân dân phường Cam Lộc, thị xã Cam Ranh (nay là thành phố Cam Ranh), tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 16/4/2008;

[2] Theo Đơn yêu cầu ghi ngày 27/9/2023 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01/12/2023, chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Anh T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: các bên thỏa thuận là giao 02 con

chung tên là Nguyễn Huỳnh Bảo U, sinh ngày: 22/12/2007 và Nguyễn Huỳnh Quang T, sinh ngày: 29/4/2012 cho chị Hoàng Thị Y là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên; anh Nguyễn Anh T cấp dưỡng nuôi mỗi con mỗi tháng là 1.500.000 (Một triệu, năm trăm ngàn) đồng, 02 con mỗi tháng là 3.000.000 (Ba triệu) đồng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi; về tài sản chung, nợ chung: các bên khai nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Anh T thật sự tự nguyện ly hôn; về tài sản chung, nợ chung: các bên khai nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Anh T thuận tình ly hôn;

(Giấy chứng nhận kết số 12; quyền số 1/2007-08, ngày 16/4/2008; quyền số 01/2008 do Ủy ban nhân dân phường Cam Lộc, thị xã Cam Ranh (nay là thành phố Cam Ranh), tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 16/4/2008 không còn giá trị pháp lý).

- Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Huỳnh Bảo U, sinh ngày: 22/12/2007 và Nguyễn Huỳnh Quang T, sinh ngày: 29/4/2012;

Giao 02 con chung tên là Nguyễn Huỳnh Bảo U, sinh ngày: 22/12/2007 và Nguyễn Huỳnh Quang T, sinh ngày: 29/4/2012 cho chị Hoàng Thị Y là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên; anh Nguyễn Anh T cấp dưỡng nuôi mỗi con mỗi tháng là 1.500.000 (Một triệu, năm trăm ngàn) đồng, 02 con mỗi tháng là 3.000.000 (Ba triệu) đồng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi; bắt đầu thi hành từ tháng 01/2024;

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ; người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày chị Hoàng Thị Y có đơn yêu cầu thi hành án về số tiền cấp dưỡng, nếu anh Nguyễn Anh T chưa thi hành, thì hàng tháng anh Nguyễn Anh T còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền cấp dưỡng chậm thực hiện tương ứng với thời gian chậm thực hiện theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này;

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Anh T phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Anh T đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2023/0005528 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thúy Nga

